BÁO CÁO CỦA HĐQT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

I.BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1.Tình hình hoạt động 2021:

Năm 2021 là một năm cực kỳ khó khăn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty bởi đại dịch Covid -19, các biện pháp chống dịch quyết liệt của chính phủ thông qua các chỉ chị 15, 16, 16+ đặc biệt là cách ly toàn xã hội, phong tỏa - "ai ở đâu ở yên đó", test kiểm soát covid-19 để kiểm soát đi lại giữa các địa phương đã ảnh hưởng rất lớn đến việc di chuyển của người lao động, việc vận chuyển nguyên liệu cá, thành phẩm và vật tư hàng hóa khác phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Tuy nhiên, với sự lãnh đạo quyết liệt của Ban Tổng Giám đốc cùng sự đoàn kết quyết tâm vượt mọi khó khăn của tập thể CBNV công ty đưa doanh thu năm 2021 đạt tương đương năm 2020, mặc dù chưa đạt kế hoạch đề ra (đạt 89% so với kế hoạch). Trong điều kiện khó khăn do dịch Covid-19 mang lại, nhiều doanh nghiệp phải đóng cửa, việc duy trì sản xuất đảm bảo giao hàng cho khách, duy trì ổn định việc làm cho người lao động đã là nỗ lực rất lớn của Ban Tổng Giám đốc.

Hiện nay, Công ty đảm bảo tự chủ 100% thức ăn cho việc nuôi trồng, 100% cá nguyên liệu cho các nhà máy chế biến, trong đó:

- 10 lines nhà máy thức ăn với công suất hơn 1000 tấn thành phẩm/ngày.
- 17 vùng nuôi cá Cty CP Nam Việt với tổng diện tích mặt nước đạt 250ha.
- Gần 600 ha vùng nuôi Công ty TNHH MTV NTTS Nam Việt – Bình Phú đã xây dựng hoàn thành được 224 ao cá thịt, 76 ao cá giống.
- 4 nhà máy chế biến với tổng công suất thiết kế 1.050 tấn cá nguyên liệu/ngày, gồm:
  - Nhà máy Ấn Độ Dương: 500 tấn cá nguyên liệu/ngày.
  - Nhà máy Nam Việt: 150 tấn cá nguyên liệu/ngày.
  - Nhà máy Thái Bình Dương: 100 tấn cá nguyên liệu/ngày.
  - Nhà máy Đại Tây Dương: 300 tấn cá nguyên liệu/ngày (Công ty riêng của gia đình Tổng Giám đốc)

Kết quả SXKD trong năm 2021

- **Các chỉ tiêu hợp nhất**

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021	Tăng giảm trong năm 2021
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	3439	3494	55
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	240	151	(89)
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	202	129	(73)

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021	Tăng giảm trong năm 2021
EPS	đồng /CP	1.590	1.013	(577)
Cổ tức chi trả / vốn điều lệ	%	10%	10%	
Số lượng lao động	Người	5.978	5.413	(565)
Thu nhập bình quân đầu người	Tr đồng / người	6.7	7.0	0.3

- **Doanh thu thuần** của toàn công ty trong năm 2021 đạt 3.494 tỷ đồng, tăng 1,6% so với cùng kì năm trước
- **Biểu đồ tăng trưởng doanh thu qua các năm:**

ĐVT: tỷ đồng

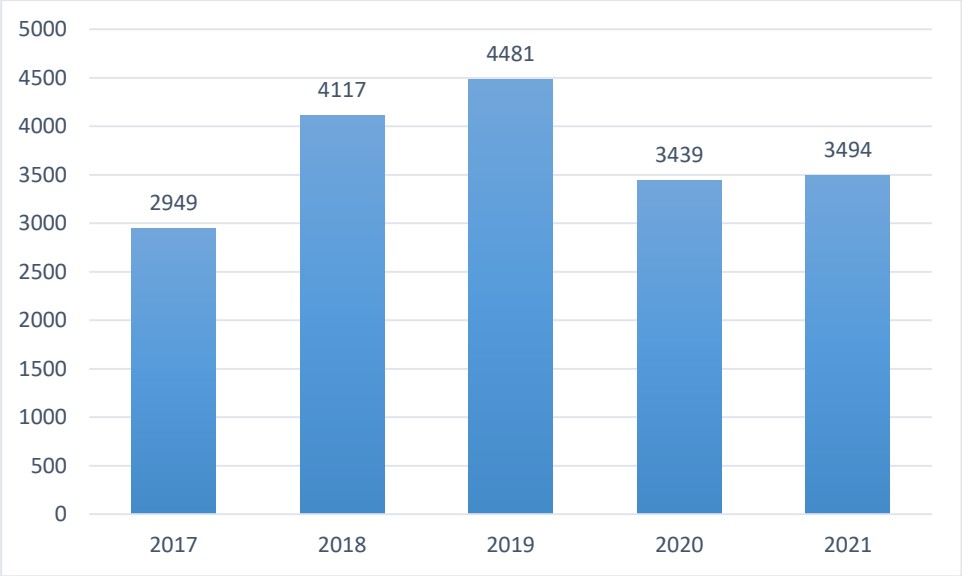

- **Biểu đồ cơ cấu doanh thu:**

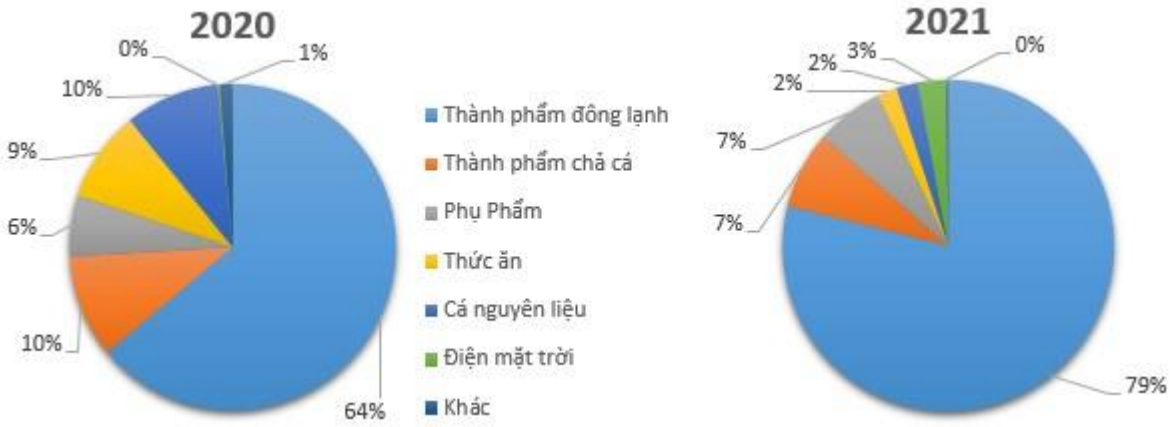

- **Chi tiết doanh thu năm 2021**

STT	Doanh Thu	Loại tiền	Tỷ lệ 2020	Tỷ lệ 2021
1	Thành phẩm đông lạnh	VND	63.88%	78.90%
2	Thành phẩm chả cá	VND	10.21%	7.52%
3	Phụ Phẩm	VND	6.05%	6.60%
4	Thức ăn	VND	9.01%	1.92%
5	Cá nguyên liệu	VND	9.35%	2.07%
6	Điện mặt trời	VND	0.20%	2.81%
7	Khác	VND	1.29%	0.18%
	Tổng cộng VND		**100.00%**	**100.00%**

Doanh thu bán thành phẩm đông lạnh vẫn chiếm tỷ trọng cao nhất trong cơ cấu doanh thu của Navico chiếm 78,9%, tiếp đến là sản phẩm Chả cá, chiếm tỷ trọng 7,52%.

Về cơ cấu chi phí hoạt động

- **Biểu đồ cơ cấu chi phí hoạt động của Navico**

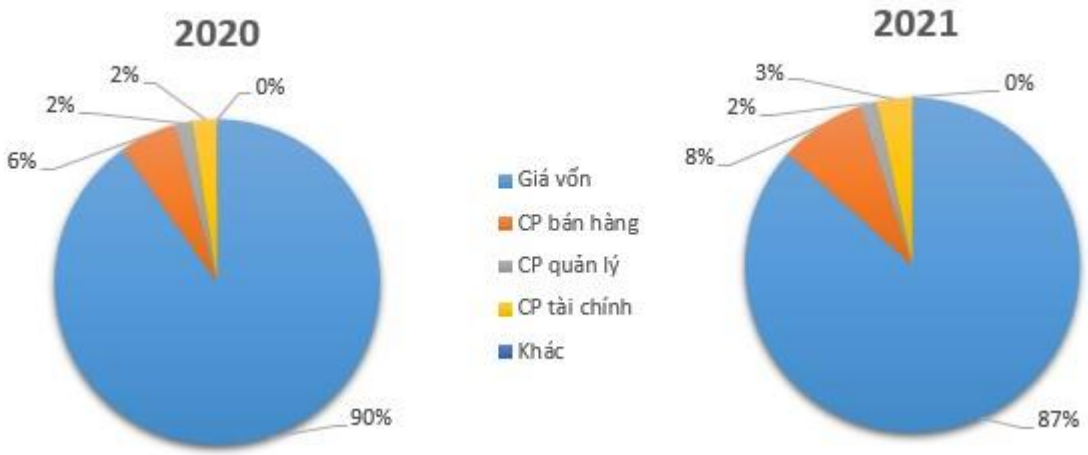

STT	Doanh Thu	Loại tiền	Tỷ lệ 2020	Tỷ lệ 2021
1	Giá vốn	VND	90.15%	86.65%
2	CP bán hàng	VND	5.65%	8.28%
3	CP quản lý	VND	1.73%	1.66%
4	CP tài chính	VND	2.44%	3.40%
5	Khác	VND	0.03%	0.01%
	Tổng cộng VND		**100.00%**	**100.00%**

Giá vốn hàng bán vẫn là khoản mục chiếm tỷ trọng cao nhất trong cơ cấu chi phí của Navico. Chi phí giá vốn hàng bán trong năm 2021 chiếm 86,65% tổng chi phí, giảm nhẹ 3,5% trong cơ cấu chi phí so với năm 2020.

Tình hình tài sản

Tính đến 31/12/2021, giá trị tổng tài sản đạt 4.887 tỷ đồng, cao hơn 1,09% so với năm 2020. Tỷ trọng tài sản ngắn hạn chiếm 59,7%, tăng 4,7% trong cơ cấu tài sản so với năm 2020.

Trong cơ cấu tài sản ngắn hạn, hàng tồn kho của Công ty chiếm tỷ trọng lớn nhất, đạt 61%, tiếp đến là các đầu tư tài chính ngắn hạn và khoản phải thu ngắn hạn, lần lượt chiếm 22% và 13%.

Đối với tài sản dài hạn, tài sản cố định là khoản mục chiếm tỷ trọng cao nhất, đạt 53%. Ngoài ra, các khoản tài sản dở dang dài hạn và mục đầu tư tài chính dài hạn cũng chiếm phần lớn trong cơ cấu tài sản dài hạn, tương ứng 39,5% và 15,5%.

Các chỉ tiêu về năng lực hoạt động của Navico trong năm 2021 có thay đổi so với năm 2020, trong đó:

- Vòng quay tổng tài sản giảm từ 0,77 xuống 0,72 vòng.
- Vòng quay hàng tồn kho giảm từ 1,7 vòng xuống 1,6 vòng.

Tình hình nợ phải trả

Tại thời điểm 31/12/2021, Tổng nợ phải trả của Công ty là 2.551 tỷ đồng, chiếm 52,2% cơ cấu nguồn vốn (nợ phải trả /tổng nguồn vốn).

Nhìn chung, cơ cấu nợ này ở mức tốt so với các doanh nghiệp trong cùng ngành.

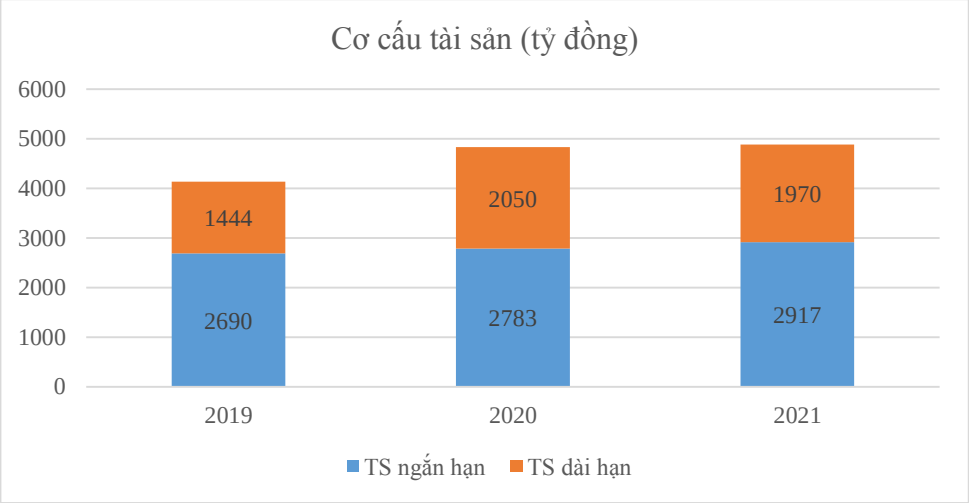

Trong đó, nợ ngắn hạn là 2.336 tỷ chiếm tỷ trọng chủ yếu là 91,5% trong tổng nợ phải trả **Công ty luôn coi trọng công tác quản trị rủi ro** nói chung và rủi ro thanh khoản nói riêng. Ban điều hành thường xuyên theo dõi yêu cầu về thanh toán hiện tại và dự kiến trong tương lai nhằm duy trì một lượng tiền cũng như các khoản vay ở mức phù hợp, giám sát các luồng tiền phát sinh thực tế với dự kiến nhằm giảm thiểu ảnh hưởng do biến động dòng tiền của Công ty.

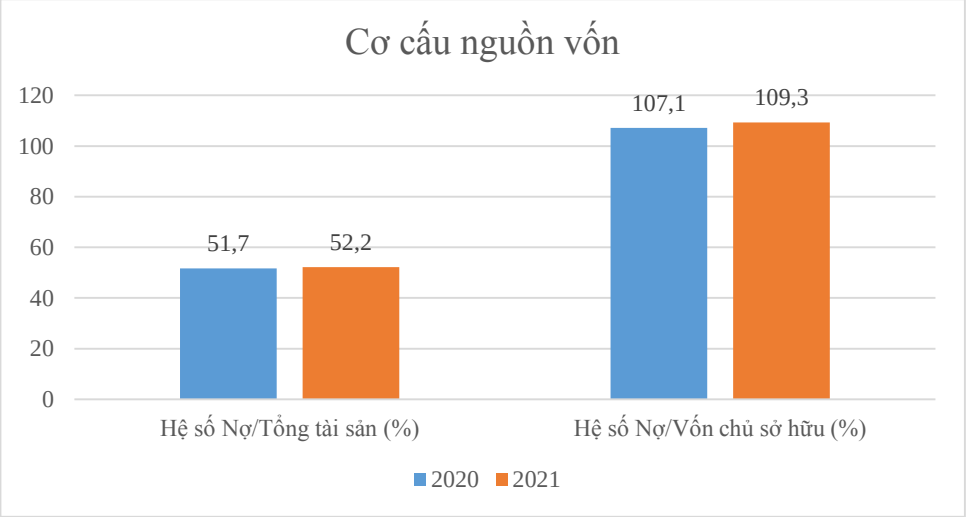

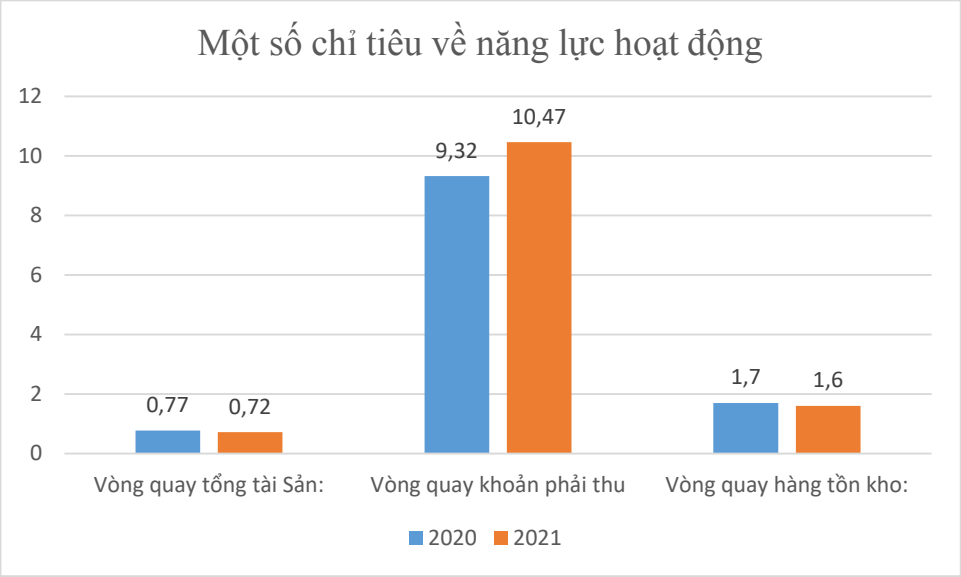

Về ảnh hưởng của chênh lệch tỷ giá:

Công ty thực hiện một số các giao dịch có gốc ngoại tệ, theo đó, công ty sẽ chịu rủi ro khi có biến động về tỷ giá.

Công ty chủ yếu chịu ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá của đồng USD.

Về ảnh hưởng của chênh lệch lãi vay

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2020	2021
Vay ngắn hạn	Tỷ đồng	1,681.5	1,837.5
Vay dài hạn	Tỷ đồng	159	210
Chi phí lãi vay	Tỷ đồng	61.9	103
Chi phí lãi vay/ Doanh thu thuần	%	1.8%	2.95%

Năm 2021, lãi vay công ty phải trả là 103 tỷ đồng, tăng 66% so với năm 2020 do công ty tăng nợ vay.

2.Kế hoạch phát triển trong tương lai

2.1. Mục tiêu- chiến lược SXKD năm 2022

- Tích cực đi vào chất lượng của chuỗi sản xuất theo hướng nâng cao chất lượng, giảm chi phí, đảm bảo môi trường.
- Tìm kiếm thêm các khách hàng mới và duy trì khách hàng hiện hữu
- Duy trì năng lực sản xuất và cải thiện kỷ thuật nuôi trồng và chế biến thủy sản để có sản phẩm đạt chất lượng tốt, ổn định, giá cả hợp lý.

2.2. Chỉ tiêu kế hoạch trong năm 2022

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022 (Tỷ đồng)
Tổng doanh thu	4,900
Tổng lợi nhuận trước thuế	720
Cổ tức	10%

II.ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2021

Chỉ tiêu kế hoạch	Kế hoạch 2021 (Tỷ đồng)	Thực hiện 2021 (Tỷ đồng)	Thực hiện/Kế hoạch (%)
Doanh thu thuần	3,900	3,493	89.6%
Tổng lợi nhuận sau thuế	211	129	61.1%

Kết quả thực hiện năm 2021 doanh thu thuần đạt 3.493 tỷ, đạt kế hoạch 89,6%; Lợi nhuận sau thuế đạt 129 tỷ, đạt kế hoạch 61,1%.

Kết quả doanh thu và lợi nhuận không đạt được là do tình hình dịch bệnh Covid-19 lây lan trên diện rộng đã ảnh hưởng tiêu cực đến nền kinh tế Việt Nam nói chung và hoạt động kinh doanh của Tập đoàn, cụ thể như sau:

-Các địa phương (TP. Hồ Chí Minh, các tỉnh Đông Nam Bộ, Đồng bằng sông Cửu Long, Miền Trung, TP. Hà Nội,…) phải thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16+, Chỉ thị 16 và Chỉ thị 15 trong thời gian dài để kiểm soát dịch bệnh. Các biện pháp ngăn chặn nghiêm ngặt được áp dụng trên phạm vi rộng, giãn cách xã hội kéo dài dẫn đến đứt gãy lưu thông, sản xuất kinh doanh bị đình trệ. Nhiều doanh nghiệp phải đóng cửa trong thời gian dài

-Tập đoàn đã phải áp dụng phương án sản xuất "3 tại chỗ" trong thời gian từ tháng 07/2021 đến tháng 10/2021 và "1 cung đường, 2 điểm đến" trong tháng 11/2021 nhằm duy trì hoạt động sản xuất của Tập đoàn, đảm bảo giao hàng đúng tiến độ của các đơn hàng đã ký và đảm bảo việc làm cho người lao động nên chi phí vận hành, chi phí ăn, ở và nhu yếu phẩm cho người lao động thực hiện "3 tại chỗ", chi phí test nhanh để kiểm soát dịch bệnh tại các công ty trong Tập đoàn và chi phí phát sinh cá dưới ao trong thời gian giãn cách xã hội không thu hoạch được rất lớn. Lực lượng lao động thiếu hụt do nghỉ việc, cung ứng nguyên vật liệu bị gián đoạn nên nhiều trường hợp không thể hoàn thành đơn hàng đúng hạn hoặc hủy bỏ hợp đồng.

-Tập đoàn phải chịu ảnh hưởng đáng kể của sự tăng giá cước vận chuyển cho hàng xuất khẩu

Các công tác khác

- **Công tác kiểm soát chi phí và tiết kiệm chi phí** luôn được các đơn vị nghiệp vụ như kế toán, mua hàng, sản xuất, xuất nhập khẩu... quan tâm và theo sát tình hình chi phí trong hoạt động thông qua phân tích nguyên nhân làm chi phí tăng cao và giải pháp khắc phục; kiểm soát công việc giao nhận, xuất nhập hàng hóa …
- **Trong quản lý**, công ty luôn phát triển, khai thác và ứng dụng phần mềm ERP quản lý sản xuất kinh doanh công ty, phân tích hiệu quả hoạt động.
- **Thực hiện đầy đủ** các chế độ kế toán, chính sách do Nhà nước ban hành, tuân thủ các yêu cầu về chuẩn mực kế toán do nhà nước quy định, lưu trữ, sắp xếp tốt các chứng từ, hồ sơ kế toán đáp ứng nhanh các yêu cầu kiểm tra, kiểm toán của cơ quan Nhà nước.
- **Trách nhiệm với môi trường, xã hội, cộng đồng**: Công ty đã kiểm soát và tuân thủ việc bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất theo quy định Cơ quan Nhà nước, luôn quan tâm tới thực hiện các hoạt động xã hội, cộng đồng tại địa phương.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty.

Về chỉ đạo, điều hành, giám sát, các hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Theo dõi, giám sát thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.
- Ban Tổng giám đốc luôn lấy hiệu quả kinh tế & lợi nhuận làm mục tiêu hành động, sâu sát với công việc, có trách nhiệm cao trong thực hiện nhiệm vụ được giao, đem lại hiệu quả cao nhất cho công ty.

- Đội ngũ lãnh đạo có tư duy tổng hợp, phân tích tìm ra những nguyên nhân yếu kém và các giải pháp cải tiến, khắc phục kịp thời những hạn chế trong điều hành, ngăn chặn thất thoát thiệt hại cho công ty.
- Gương mẫu chấp hành đầy đủ và nghiêm túc các quy định trong điều lệ Công ty, thực hiện đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định pháp luật.

Kết quả đạt được:

Trong điều kiện khó khăn do dịch Covid-19 mang lại, nhiều doanh nghiệp phải đóng cửa, công ty vẫn duy trì sản xuất để đảm bảo giao hàng cho khách, duy trì ổn định việc làm cho người lao động, doanh thu năm 2021 đạt tương đương năm 2020. Đó là nỗ lực rất lớn đáng ghi nhận của tập thể CBNV lao động công ty.

Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

- Tích cực tìm kiếm thêm các đối tác, khách hàng để mở rộng thị trường;
- Tiếp tục nâng cao chất lượng sản phẩm đầu ra để đáp ứng các quy chuẩn của từng quốc gia;
- Đa dạng hóa sản phẩm chế biến từ cá tra và quan tâm phát triển thị trường nội địa;
- Sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực, ứng dụng các thành tựu công nghệ và kỹ thuật vào sản xuất, quản lý để nâng cao năng suất;
- Tiếp tục áp dụng công nghệ cao để tự chủ về con giống cá tra chất lượng cao;
- Đầu tư sản xuất Colagen và Genlatin, công suất 780 tấn/năm. Dự kiến tháng 07/2022 hoàn thành, đưa vào sử dụng;
- Đầu tư xây dựng tòa nhà Nam Việt Tower 20 tầng để làm trụ sở mới của Tập đoàn Nam Việt và văn phòng cho thuê, tổng mức đầu tư 450 tỷ (bao gồm tiền mua đất và xây dựng);
- Đầu tư sản xuất phân bón hữu cơ từ phân cá, công suất 70.000 tấn/năm;
- Đầu tư điện năng lượng mặt trời 650 Mw theo lộ trình Quy hoạch điện VIII được Chính phủ phê duyệt;
- Triển khai các dự án bất động sản;
- Bắt đầu từ tháng 08/2022, công ty sẽ xuất khẩu các sản phẩm từ cá tra đi thị trường Mỹ
- Thành lập Công ty TNHH MTV Chế biến Thức ăn Thủy sản Nam Việt, với công suất hơn 1000 tấn thức ăn/ngày.

III. Báo cáo của thành viên HĐQT độc lập:

-Tham gia dự họp đầy đủ 100% các phiên họp của HĐQT, tham gia giám sát việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 của Ban Tổng giám đốc

- Thường xuyên theo dõi, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng cổ đông đã đề ra

- Kết quả cho thấy trong năm HĐQT đã triển khai thực hiện đầy đủ và vượt 114% kế hoạch doanh thu và 101% kế hoạch lợi nhuận.

- Giám sát kết quả thực hiện báo cáo tài chính định kỳ kịp thời, đúng thời gian, số liệu báo cáo tài chính sau kiểm toán chính xác trung thực

IV. Về hoạt động của Ban Kiểm toán Nội bộ trực thuộc HĐQT:

- Giám sát tính kịp thời, tính trung thực và việc công bố thông tin trên UBCK và SGDCK cho thấy số liệu báo cáo trung thực, đầy đủ, chính xác, công bố đúng thời gian quy định.
- Rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro, cập nhật các quy trình, quy định không còn phù hợp, sửa đổi bổ sung thay thế.
- Rà soát các giao dịch với người có liên quan với người nội bộ thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHCĐ qua đó đề xuất lập thủ tục đầy đủ và công bố thông tin kịp thời.
- Kết hợp bộ phận Thanh tra Giám sát tổ chức kiểm tra theo kế hoạch việc chấp hành các quy trình quy định trong tập đoàn.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

ĐỖ LẬP NGHIỆP